

Số: 617/2019/QĐST-HNGĐ

Thành phố Huế, ngày 19 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 404/2019/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Võ Thị Thu H, sinh năm 1984; địa chỉ: Số 4/2/28 đường N, phường An Cựu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Bị đơn: Anh La Thanh T, sinh năm 1980; địa chỉ: Số 15/3 đường T, phường An Tây, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 3, Điều 6 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị Thu H và anh La Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Võ Thị Thu H và anh La Thanh T xác nhận có 02 con chung tên là La Thanh H, sinh ngày 01/9/2012 và La Thanh Thảo D, sinh ngày 25/8/2015. Hiện nay các cháu đang ở cùng ông La Thanh T. Giao con La Thanh H cho chị Võ Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên; giao con La Thanh Thảo D cho anh La Thanh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục đến khi thành niên; không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Võ Thị Thu H tự nguyện chịu toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2013/008146 ngày 28 tháng 6 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế; trả lại cho chị Võ Thị Thu H số tiền 150.000 đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh TT-Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Chi cục THADS TP. Huế;
- UBND phường An Cựu;
- (ĐKKH số 01, ngày 11/01/2012)
- Lưu: HSVA, HNGĐ.

THẨM PHÁN

Mai Thị Mộng Trinh